

SỞ Y TẾ QUẢNG TRỊ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Số: 209 /TM-BVĐK
V.v Mời chào giá Máy theo dõi bệnh nhân (monitor) 5 thông số.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 17 tháng 7 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Hàng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Quảng Trị có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm Máy theo dõi bệnh nhân (monitor) 5 thông số với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Quảng Trị. Địa chỉ: 266 Hùng Vương – Đông Hà – Quảng Trị.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Lê Hữu Thành – Trưởng phòng Vật Tư-TBYT

SĐT: 0914.057.454 - Email: lehuuthanh1964@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận qua Email: pvttbytquangtri@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 17 tháng 7 năm 2023 đến trước 17h00 ngày 26 tháng 7 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục trang thiết bị y tế:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng /khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy theo dõi bệnh nhân (monitor) 5 thông số	I.Cấu hình bao gồm: - Máy chính 01 cái - Các phụ kiện tiêu chuẩn bao gồm: + Cáp điện tim 01 cái + Bộ dây ECG 3 chuyển đao 01 bộ + Điện cực tim 30 cái + Cáp nối SpO2 01 cái	05	Máy

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng /khối lượng	Đơn vị tính
		<p>+ Đầu dò SpO2 người lớn và trẻ em</p> <p>+ Ống đo huyết áp người lớn /trẻ em</p> <p>+ Túi hơi huyết áp người lớn</p> <p>+ Túi hơi huyết áp trẻ em</p> <p>+ Đầu dò nhiệt độ da</p> <p>+ Máy in tích hợp trong máy</p> <p>+ Giấy in</p> <p>+ Pin tích hợp trong máy</p> <p>+ Dây nguồn</p> <p>+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt</p> <p>+ Xe đẩy máy</p> <p>II. Đặc tính, thông số kỹ thuật:</p> <p>1. Các thông số đo</p> <ul style="list-style-type: none"> - ECG, nhịp thở, SpO2, NIBP, nhiệt độ x 2; <p>2. Hiển thị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước màn hình: màn hình màu LCD ≥ 10 inch - Độ phân giải: ≥ 800 x 600 điểm - Màn hình điều khiển cảm ứng - Phương pháp hiển thị dạng sóng: phương pháp cố định - Số màu sắc hiển thị: ≥ 12 màu, có thể lựa chọn - Số dạng sóng tối đa hiển thị trên màn hình: ≥ 4 - Các dạng sóng được hiển thị trên màn hình: ECG (tối đa 2 sóng), dạng sóng nhịp thở, sóng xung SpO2 - Hiển thị dữ liệu số: nhịp tim, VPC, đo mức ST, giá trị SpO2, nhịp mạch, PI, nhiệt độ, NIBP, QTc, QRSc, RPP... <p>3. Cảnh báo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các mục cảnh báo: cảnh báo trên/dưới, cảnh báo loạn nhịp, cảnh báo đa giường bệnh, cảnh báo kỹ thuật - Mức độ cảnh báo: nguy cấp, cảnh báo, tư vấn 		

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng /khối lượng	Đơn vị tính
		<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ thị cảnh báo: thông tin, giá trị số sáng lên, chỉ thị cảnh báo nháy nháy, âm thanh cảnh báo <p>4. Thông số đo</p> <p>4.1. Điện tim (ECG)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số đạo trình: + Cáp 3 đạo trình: I, II, III + Cáp 6 đạo trình: I, II, III, aVR, aVL, aVF, 2 từ V1 đến V6 - Số dạng sóng: ≥ 6 - Phạm vi đếm nhịp tim: 0, ≤ 15 đến ≥ 300 nhịp/phút - Độ chính xác đếm nhịp tim: $\leq \pm 2$ nhịp/phút - Số kênh phân kích: ≥ 2 kênh - Đếm nhịp VPC: 0 đến ≥ 90 VPC/phút - Đo mức ST: + Số kênh đo lường: ≥ 3 đạo trình (1 kênh), ≥ 6 đạo trình (2 kênh) + Phạm vi đo mức ST: $\geq \pm 2.5$ mV - Đo QTs/QRSd: + Đạo trình QTs/QRSd: tất cả, 1 vệt sóng, lựa chọn đạo trình + Có thể lựa chọn giá trị QTs/QRSd hiển thị trên màn hình <p>4.2. Nhịp thở (trở kháng):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp đo: phương pháp trở kháng - Số kênh đo: lựa chọn từ R-F đến R-L - Phạm vi đếm nhịp thở: 0 đến ≥ 150 nhịp/phút - Độ chính xác đếm nhịp thở: $\leq \pm 2$ nhịp/phút - Thời gian phát hiện ngưng thở: Tắt, ≤ 5 đến ≥ 40 giây <p>4.3. Huyết áp không xâm lấn (NIBP)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp đo: đo dao động - Phạm vi đo: 0 đến ≥ 300 mmHg - Độ chính xác: ± 3 mmHg - Chế độ đo: người lớn, trẻ em hoặc trẻ sơ sinh <p>4.4. SpO2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các mục báo động: SpO2, nhịp mạch - Phạm vi đo SpO2: + Phạm vi hiển thị: 0 đến 100% SpO2 		

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng /khối lượng	Đơn vị tính
		<ul style="list-style-type: none"> + Phạm vi công bố: ≤ 70 đến 100% SpO2 + Độ chính xác đo: ≤ ± 3% SpO2 - Phạm vi đo nhịp mạch: + Phạm vi hiển thị: ≤ 30 đến ≥ 300 nhịp/phút + Phạm vi công bố: ≤ 30 đến ≥ 300 nhịp/phút + Độ chính xác đếm: ≤ ± 3 nhịp/phút <p>4.5. Nhiệt độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số kênh: ≥ 2 - Phạm vi đo: 0 đến ≥ 45°C - Độ chính xác đo: ≤ ± 0.2°C - Cài đặt cảnh báo nhiệt độ: ≤ 0.1 đến ≥ 45°C, <p>5. Máy in</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu in: in nhiệt - Số dạng sóng: ≥ 3 - Tốc độ in: 12.5 mm/s. <p>6. Nguồn điện</p> <ul style="list-style-type: none"> - AC: 100 - 240V 50Hz - Loại pin: Lithium ion hoặc tương đương, có thể sạc lại. Thời gian hoạt động ≥ 6 giờ 		

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Mô tả cụ thể tại Bảng 1

Bảng 1

STT	Địa điểm cung cấp, lắp đặt	Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị
1	Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Quảng Trị Địa chỉ: 266 Hùng Vương - Đông Hà -Quảng Trị	<ul style="list-style-type: none"> - Máy mới 100%. - Năm sản xuất: 2022-2023 - Bảo hành: ≥ 12 tháng tính từ ngày nghiệm thu.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

➤ Điều khoản tạm ứng (Nếu có):

- Số tiền tạm ứng: tối đa không quá 30% giá gói thầu
- Chứng từ để tạm ứng: Hợp đồng, giấy đề nghị tạm ứng, Thư bảo lãnh tạm ứng của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- Phương thức tạm ứng: Phương thức tạm ứng
- + Hình thức tạm ứng: chuyền khoản

- + Số lần tạm ứng: 01 lần
 - + Thời hạn tạm ứng: trong vòng 30 ngày kể từ Chủ đầu tư nhận đầy đủ các chứng từ để tạm ứng.

➤ Điều khoản thanh toán:

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản
- Số lần thanh toán: 02 lần (bao gồm cả lần tạm ứng).
- Thời hạn thanh toán: Trong vòng 60 ngày kể từ khi Chủ đầu tư nhận đủ hàng hóa cùng các chứng từ liên quan theo quy định.

5. Các thông tin khác (nếu có).

- Đơn vị báo giá cung cấp giấy ủy quyền bán hàng của Nhà sản xuất hoặc Chủ sở hữu (nếu có).

Ghi chú: Đơn vị báo giá đúng theo mẫu báo giá - thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 06 năm 2023 của Bộ Y Tế ban hành.

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Khoa Nội TM, HSTC-CĐ
- Lưu: VT, TCKT, VT-TBYT;

